

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 350/2018/HS-ST
Ngày 16 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc;
2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 356/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Chánh T, sinh năm 1991 tại tỉnh A; thường trú: Ấp Q, xã Q, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1939 và bà Phan Thị H, sinh năm 1939; bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1994; có vợ tên Nguyễn Thị Thúy E, sinh năm 1994 và 01 người con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 08/7/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp L, xã L, thị xã T, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Thái Hoàng P, sinh năm 1988; địa chỉ: 9/2 khu phố 1A, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1995; địa chỉ: Xã Q, huyện A, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/7/2018, Nguyễn Chánh T mượn xe mô tô biển số 67U1-7106 của Nguyễn Văn B để đi công việc. Nguyễn Chánh T điều khiển xe mô tô biển số 67U1-7106 đến khu vực cầu Ô thuộc thị xã T, tỉnh Bình Dương gặp một người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua 300.000 đồng ma túy được bảo quản trong một bịch nylon hàn kín và cho T một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Nguyễn Chánh T cầm số ma túy về phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương gặp B, lấy một ít ma túy ra sử dụng cùng với B, còn lại bỏ vào túi quần đang mặc. Sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Chánh T lấy xe chở B cùng đi về khu vực phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Khi đi đến đoạn đường Lê Hồng P thuộc khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, lực lượng tuần tra Công an phường T phát hiện kiểm tra trên người Nguyễn Chánh T có 01 bịch nylon màu trắng miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng nhuyễn. Nguyễn Chánh T khai nhận là ma túy nên bị bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Căn cứ kết luận giám định số 406/MT-PC54 ngày 09/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2023gam loại Methamphetamine.

Việc bị cáo Nguyễn Chánh T mang theo ma túy trong người, Nguyễn Văn B không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D ra quyết định số 591/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2018 xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với xe mô tô biển số 67U1-7106, số máy 16S1-050658, số khung RLCS16S109Y050662 do anh Huỳnh Văn Đ là người đứng tên trên giấy phép đăng ký xe. Anh Huỳnh Văn Đ bán cho người không rõ nhân thân. Nguyễn Văn B mua lại của người khác hiện không xác định được nhân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 363/QĐ - VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Chánh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,1504 gam.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào ngày 07/7/2018, tại đoạn đường Lê Hồng P thuộc khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, lực lượng tuần tra Công an phường T phát hiện kiểm tra trên người Nguyễn Chánh T có 01 bịch nylon màu trắng miệng kéo dính bên trong chứa ma túy có trọng lượng 0,2023gam loại Methamphetamine.

[3] Theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,2023gam để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 363/QĐ - VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động nghề nghiệp làm thuê, có sử dụng ma túy.

[9] Xử lý vật chứng: Xét ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,1504 gam là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Việc bị cáo Nguyễn Chánh T tàng trữ ma túy trong người, Nguyễn Văn B không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với Nguyễn Văn B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D ra quyết định số 591/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2018 xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[12] Đối với xe mô tô biển số 67U1-7106, số máy 16S1-050658, số khung RLCS16S109Y050662 do anh Huỳnh Văn Đ là người đứng tên trên giấy phép đăng ký xe. Nguyễn Văn B mua lại của người khác hiện không xác định được nhân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[13] Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[14] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chánh T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamin có trọng lượng sau giám định là 0,1504 gam.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chánh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã Q (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền